

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI VÀ NỘP THUẾ MÔN BÀI NĂM 2017

Tại thời điểm cuối năm 2016 này các bạn kế toán chắc đang băn khoăn về các chính sách thuế sẽ có hiệu lực từ ngày 0/01/2017? Nhất là Thuế môn bài phải không các bạn? Vì thế **Công ty CP DV và đại lý thuế Vinatax** xin giải đáp các thắc mắc của các bạn nhé!

Ngày 04/10/2016 Chính phủ đã ban hành Nghị định 139/2016/NĐ-CP quy định về lệ phí môn bài năm 2017, với nhiều điểm thay đổi so với các quy định trước đây.

Theo đó, [Nghị định 139](#) sẽ có hiệu lực từ 1/1/2017. [Nghị định số 75/2002/NĐ-CP](#) về việc điều chỉnh mức thuế môn bài và Điều 18 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành.

Theo quy định mới, từ khóa “ Thuế môn bài” được thay đổi cách gọi là “ Lệ phí môn bài”. mức thu phí môn bài được rút gọn lại còn **2 bậc** (*Nghị định 75 cũng như [Thông tư 42/2003/TT-BTC quy định 4 bậc](#)*) đối với tổ chức kinh doanh và **3 bậc** đối cá nhân kinh doanh (*ngụ định 75 quy định 6 bậc*).

Mức thu lệ phí môn bài đối với tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ quy định mức thu đối với tổ chức có vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư **trên 10 tỷ đồng là 3 triệu đồng/năm**. Đối với tổ chức có vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư **từ 10 tỷ đồng trở xuống là 2 triệu đồng/năm**.

Điểm mới trong nghị định 139 là quy định chi nhánh, **văn phòng đại diện**, địa điểm kinh doanh, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế khác chịu mức phí môn bài 1 triệu đồng/năm.

Mức thu lệ phí môn bài đối với tổ chức quy định trên căn cứ vào vốn điều lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trường hợp không có vốn điều lệ thì căn cứ vào vốn đầu tư ghi trong giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Nghị định 139 quy định rõ, khi các tổ chức này có thay đổi vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư thì căn cứ để xác định mức thu lệ phí môn bài là vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư của năm trước liền kề năm tính lệ phí môn bài...

Về mức thu lệ phí môn bài đối với cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, nghị định quy định, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm thì mức thu là 1 triệu đồng/năm; doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm mức thu là 500.000 đồng/năm; doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm sẽ có mức thu là 300.000 đồng/năm.

Nghị định quy định tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh hoặc mới thành lập, được cấp đăng ký thuế và mã số thuế, mã số doanh nghiệp trong thời gian của 6 tháng đầu năm thì nộp mức lệ phí môn bài cả năm; nếu thành lập, được cấp đăng ký thuế và mã số thuế, mã số doanh nghiệp trong thời gian 6 tháng cuối năm thì nộp 50% mức lệ phí môn bài cả năm.

Tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nhưng không kê khai lệ phí môn bài thì phải nộp mức lệ phí môn bài cả năm, không phân biệt thời điểm phát hiện là của 6 tháng đầu năm hay 6 tháng cuối năm.

*** Trường hợp nộp lệ phí môn bài:**

Người nộp lệ phí môn bài là tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định này, bao gồm:

1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Tổ chức được thành lập theo Luật hợp tác xã.
3. Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
4. Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân.
5. Tổ chức khác hoạt động sản xuất, kinh doanh.
6. Chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của các tổ chức quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5

*** Miễn Lệ phí môn bài đối với các trường hợp (Quy định tại Điều 3):**

Các trường hợp được miễn lệ phí môn bài, gồm:

1. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống.
2. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh không thường xuyên; không có địa điểm cố định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
3. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất muối.
4. Tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản và dịch vụ hậu cần nghề cá.
5. Điểm bưu điện văn hóa xã; cơ quan báo chí (báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử).
6. Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã hoạt động dịch vụ kỹ thuật trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp.
7. Quỹ tín dụng nhân dân xã; hợp tác xã chuyên kinh doanh dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp; chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã và của doanh nghiệp tư nhân kinh doanh tại địa bàn miền núi. Địa bàn miền núi được xác định theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

*** Khai, nộp lệ phí môn bài**

1. Khai lệ phí môn bài được thực hiện như sau:
 - a) Khai lệ phí môn bài một lần khi người nộp lệ phí mới ra hoạt động kinh doanh, chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - b) Trường hợp người nộp lệ phí mới thành lập cơ sở kinh doanh nhưng chưa hoạt động sản xuất kinh doanh thì phải khai lệ phí môn bài trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thuế.
2. Hồ sơ khai lệ phí môn bài là Tờ khai lệ phí môn bài theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định 139.
3. Người nộp lệ phí môn bài nộp Hồ sơ khai lệ phí môn bài cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

a) Trường hợp người nộp lệ phí có đơn vị phụ thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) kinh doanh ở cùng địa phương cấp tỉnh thì người nộp lệ phí thực hiện nộp Hồ sơ khai lệ phí môn bài của các đơn vị phụ thuộc đó cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của người nộp lệ phí;

b) Trường hợp người nộp lệ phí có đơn vị phụ thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) kinh doanh ở khác địa phương cấp tỉnh nơi người nộp lệ phí có trụ sở chính thì đơn vị phụ thuộc thực hiện nộp Hồ sơ khai lệ phí môn bài của đơn vị phụ thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị phụ thuộc.

4. Thời hạn nộp lệ phí môn bài chậm nhất là ngày 30 tháng 01 hàng năm. Trường hợp người nộp lệ phí mới ra hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc mới thành lập cơ sở sản xuất kinh doanh thì thời hạn nộp lệ phí môn bài chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai lệ phí.

5. Lệ phí môn bài thu được phải nộp 100% vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Những điểm lưu ý:

+ Trường hợp người nộp thuế môn bài đang hoạt động kinh doanh đã khai, nộp thuế môn bài trước ngày 01 tháng 01 năm 2017 thì không phải nộp hồ sơ khai lệ phí môn bài cho các năm tiếp theo nếu không có thay đổi các yếu tố làm căn cứ xác định mức thu lệ phí môn bài phải nộp (Căn cứ vào vốn hoặc doanh thu và mức lệ phí môn bài, cơ quan thuế rà soát và lập bộ lệ phí môn bài, thông báo lệ phí môn bài phải nộp cho tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình và triển khai quản lý thu lệ phí môn bài theo quy định của Nghị định 39);

+ Trường hợp trong năm có sự thay đổi về mức Lệ phí môn bài phải nộp của năm tiếp theo thì Người nộp thuế phải lập và nộp Tờ khai Lệ phí môn bài của năm tiếp theo đó chậm nhất là ngày 31/12 của năm có sự thay đổi;

+ Hướng dẫn cách nộp Lệ phí môn bài năm 2017 bằng phương pháp nộp thuế điện tử:

Vốn đăng ký (Vốn điều lệ)	Bậc môn bài	Tiểu mục	Mức lệ phí MB
Trên 10 tỷ đồng	1	2862	3.000.000
Từ 10 tỷ đồng trở xuống	2	2863	2.000.000
Chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh, tổ chức kinh tế khác	3	2864	1.000.000

Lưu ý: Các bạn nên nộp đúng bậc môn bài và tiểu mục vì nếu các bạn nộp sai tiểu mục thì số thuế đó cơ quan thuế coi như chưa nộp và các bạn phải làm thủ tục với cơ quan thuế để điều chỉnh lại cho đúng theo quy định.

+ Số tiền lệ phí môn bài các bạn có thể nộp qua mạng bằng hình thức nộp thuế điện tử hoặc nộp trực tiếp tại Kho bạc, Ngân hàng.